

Số: /BC-SKHCN

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh của thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh của thành phố Hà Nội. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến các quan hệ xã hội

Trên toàn cầu, đặc biệt châu Á, các chính sách hỗ trợ nghiên cứu sinh (NCS) tiến sĩ được coi là công cụ chiến lược để thu hút nhân tài, thúc đẩy KH&CN và cạnh tranh kinh tế. Đến 2026, xu hướng là tăng học bổng toàn phần cho NCS từ nước đang phát triển, tập trung vào STEM và công nghệ chiến lược - tương đồng với mục tiêu của Hà Nội. Nhiều nước đầu tư mạnh vào học bổng NCS tiến sĩ để xây dựng nguồn nhân lực cao cấp. Ví dụ, Trung Quốc đại lục triển khai chính sách hỗ trợ học bổng toàn phần (học phí, sinh hoạt phí lên đến 4 năm) cho NCS từ nước đang phát triển mỗi năm, ưu tiên nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực biến đổi khí hậu, công nghệ và một số ngành khoa học cơ bản chiến lược. Singapore cũng có chương trình học bổng hỗ trợ NCS tiến sĩ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật (bao gồm học phí, sinh hoạt phí) nhằm thu hút nhân tài châu Á. Hong Kong - Trung Quốc cũng triển khai học bổng NCS tiến sĩ cho các NCS quốc tế, kết hợp việc làm sau tốt nghiệp. Hàn Quốc có học bổng lĩnh vực STEM cho NCS từ nước đang phát triển. Nhật Bản có học bổng sau đại học tập trung vào phát triển bền vững. Đài Loan cung cấp gói học bổng chính phủ bao gồm học phí và sinh hoạt phí cho NCS từ các nước đang phát triển. Indonesia cũng triển khai chương trình học bổng quốc gia để hỗ trợ NCS nước ngoài.

Ngoài châu Âu, các quốc gia phát triển như Mỹ, Canada, Liên minh châu Âu, Úc,... tiếp tục duy trì một số học bổng NCS để thu hút nhân tài khắp thế giới, đặc biệt trên các lĩnh vực chiến lược, góp phần giúp các quốc gia này duy trì thứ hạng cao về nghiên cứu và đổi mới sáng tạo.

Ở trong nước, sau hơn 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày

01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về “*Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”, hoạt động khoa học và công nghệ của Thủ đô đã có chuyển biến tích cực.

Ngày 05/5/2022, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 15-NQ/TW về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong Nghị quyết, Bộ Chính trị đã xác định rõ: “*Phát triển Thủ đô Hà Nội "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại" là nhiệm vụ chính trị quan trọng đặc biệt trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với tinh thần "Cả nước vì Hà Nội, Hà Nội vì cả nước"; là trách nhiệm, nghĩa vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị; là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô Hà Nội.*”.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đã đề ra nhiều chủ trương mạnh mẽ, mang tính cách mạng để tạo xung lực mới, đột phá đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhằm đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình.

Đất nước đang trong giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ về giáo dục đại học và khoa học công nghệ, với trọng tâm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cao cấp để đạt mục tiêu trở thành nước công nghiệp hiện đại đến 2030. Trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt để thu hút nhân tài với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới, việc ban hành chính sách hỗ trợ đào tạo NCS tiến sĩ được xem là "đầu tư chiến lược" để thúc đẩy nghiên cứu, đổi mới sáng tạo cho thành phố Hà Nội.

2. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến quan hệ xã hội

Căn cứ yêu cầu triển khai thực hiện Luật Thủ đô, của tình hình, bối cảnh mới, Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả đạt được và xác định các tồn tại, bất cập trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH-CN) cấp Thành phố giai đoạn vừa qua. Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức làm việc, xin ý kiến chuyên gia, nhà khoa học, các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn về các nội dung liên quan đến quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố.

Trên cơ sở đó, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Báo cáo Tổng kết việc thi hành quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

1. Quan hệ xã hội chưa có pháp luật điều chỉnh liên quan đến dự thảo Nghị quyết (mô tả quan hệ xã hội, nguyên nhân của việc chưa có pháp luật điều chỉnh,...)

Thực trạng chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh tiến sĩ ở Việt Nam:

Hiện nay, Việt Nam đang tập trung nâng cao chất lượng đào tạo tiến sĩ để đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực khoa học công nghệ, kỹ thuật then chốt và đổi mới sáng tạo. Theo thống kê từ Bộ Giáo dục

và Đào tạo (GD&ĐT), chỉ tiêu tuyển sinh tiến sĩ hàng năm khoảng 5.000-7.000, nhưng tỷ lệ tuyển đạt chỉ khoảng 50-57% trong các năm gần đây, chủ yếu do hạn chế về kinh phí và hỗ trợ tài chính. Để khắc phục, Chính phủ và các cơ sở giáo dục đã triển khai nhiều chính sách hỗ trợ, bao gồm học bổng, miễn giảm học phí, hỗ trợ kinh phí nghiên cứu và sinh hoạt phí. Các chính sách này được quy định qua luật pháp, đề án quốc gia và các chương trình riêng của trường đại học.

Chính sách hỗ trợ cấp quốc gia

- Điều 38 Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 quy định ngân sách nhà nước bảo đảm hoặc hỗ trợ kinh phí đào tạo nhân lực trong một số lĩnh vực theo cơ chế sau đây: hỗ trợ kinh phí đào tạo các ngành khoa học cơ bản, ngành đặc thù, ngành cần thiết cho phát triển đất nước nhưng khó thu hút người học; cấp học bổng đối với người học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, người học các ngành kỹ thuật then chốt, công nghệ chiến lược, công nghệ lõi. Luật cũng giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này, hiện Bộ Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chính sách học bổng cho người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược. Mục tiêu là giúp nghiên cứu sinh yên tâm học tập, nâng cao chất lượng đầu ra và thu hút nhân tài. Điều này được xem là "đầu tư chiến lược" để thúc đẩy nghiên cứu, với mức hỗ trợ có thể lên đến 8,4 triệu đồng/tháng đối với nghiên cứu sinh chương trình đào tạo tài năng, chương trình đào tạo các ngành vi mạch bán dẫn được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; học bổng 7,4 triệu đồng/tháng đối với nghiên cứu sinh chương trình đào tạo các ngành kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược.

- Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2030) (Đề án 89): Hỗ trợ đào tạo tiến sĩ cho giảng viên cơ hữu các trường đại học. Người học tại cơ sở đào tạo trong nước được hỗ trợ học phí (tối đa theo khung tại Thông tư số 30/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện Đề án 89), kinh phí nghiên cứu và tham dự hội thảo. Cụ thể:

+ Nhóm ngành Y dược, Thể dục thể thao, Nghệ thuật: 20 triệu đồng/năm.

+ Nhóm ngành Khoa học tự nhiên, Kỹ thuật, Công nghệ, Nông lâm thủy sản: 18 triệu đồng/năm.

+ Các nhóm ngành khác: 15 triệu đồng/năm.

- Các chương trình hỗ trợ khác: Một số lĩnh vực như khoa học cơ bản (Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học) được hỗ trợ sinh hoạt phí khoảng 3,6 triệu đồng/tháng, nhưng mức này được đánh giá là chưa đủ so với chi phí sinh hoạt tại đô thị lớn.

- Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính

trị - xã hội có đề cập đến chính sách đào tạo, bồi dưỡng cho đối tượng người có tài năng nhưng không có quy định cụ thể về chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh đối với người có tài năng.

Chính sách hỗ trợ tại các trường đại học

Nhiều trường đại học triển khai chính sách riêng để thu hút nghiên cứu sinh, thường kết hợp với tuyển dụng làm nghiên cứu viên toàn thời gian; hỗ trợ sinh hoạt phí: Một số trường miễn học phí và hỗ trợ thêm 5-7 triệu đồng/tháng cho hoạt động trợ giảng, nghiên cứu.

- Yêu cầu đầu ra: Để nhận hỗ trợ, nghiên cứu sinh thường phải cam kết công bố quốc tế (SCI/SCIE/SSCI) và hoàn thành luận án trong thời hạn 3-4 năm.

- Trả lương và hỗ trợ học phí: Các trường như Đại học Bách khoa (TP.HCM) hỗ trợ 50-100% học phí (khoảng 78-100 triệu đồng/năm), trả lương nghiên cứu viên và miễn học phí hoàn toàn nếu có thành tích xuất sắc.

- Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN): Xây dựng chương trình học bổng dành cho nghiên cứu sinh và thực tập sau tiến sĩ, với mức hỗ trợ tối đa lên tới 100% học phí (30-40 triệu đồng/năm). Nghiên cứu sinh được miễn học phí, hỗ trợ sinh hoạt phí 5-7 triệu đồng/tháng, và thù lao thêm khi tham gia trợ giảng hoặc nghiên cứu. Quy chế đào tạo yêu cầu công bố quốc tế, thời gian đào tạo 3-4 năm (có thể kéo dài đến 6 năm nếu chính đáng).

- Đại học Công nghiệp Hà Nội (HaUI): Hỗ trợ 15 triệu đồng/tháng cho nghiên cứu sau tiến sĩ (liên quan đến tiến sĩ), trong đó người hướng dẫn hỗ trợ 20% kinh phí.

- Đại học Sư phạm Hà Nội (HNUE): Tập trung tuyển sinh với yêu cầu tốt nghiệp thạc sĩ hoặc đại học giỏi, nhưng hỗ trợ chủ yếu qua đề án quốc gia như Đề án 89, không có chương trình học bổng riêng nổi bật.

Chính sách hỗ trợ tại Hà Nội

HĐND thành phố Hà Nội vừa ban hành Nghị quyết số 92/2026/NQ-HĐND ngày 27/01/2026 ban hành quy định về cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng của thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, trong đó chưa đề cập đến chính sách hỗ trợ cụ thể liên quan đến đào tạo nghiên cứu sinh đối với các đối tượng thu hút.

Tổng thể, chính sách hỗ trợ tại Việt Nam và Hà Nội đang cải thiện, nhưng vẫn tồn tại hạn chế như mức hỗ trợ chưa đủ cao so với chi phí thực tế đặc biệt tại thành phố lớn như Hà Nội, dẫn đến tỷ lệ tuyển sinh thấp. Việc triển khai các chính sách hỗ trợ hợp lý sẽ tạo động lực lớn hơn trong tương lai gần.

2. Lý do cần có quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Hà Nội là nơi tập trung khoảng 70% tổ chức khoa học và công nghệ, trường đại học, viện nghiên cứu lớn của cả nước, với hơn 60% nhà khoa học của cả nước sinh sống, làm việc. Tuy nhiên, số lượng chuyên gia đầu ngành đạt trình độ quốc tế ở một số ngành công nghệ chiến lược còn khiêm tốn, thiếu hụt đội ngũ kế cận trong

một số lĩnh vực. Đặc biệt, tỷ lệ chuyên gia, nhà khoa học có năng lực để trở thành Tổng công trình sư, Kiến trúc sư trưởng trong một số ngành, lĩnh vực quan trọng, vừa có năng lực chuyên môn sâu, vừa có tầm nhìn và khả năng hoạch định ở tầm vĩ mô, chiến lược để giải quyết các vấn đề phức tạp, điểm nghẽn trong phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô nói riêng, của đất nước còn khiêm tốn so với nhu cầu.

Tuy nhiên, hiện tại, Hà Nội chưa có chính sách riêng biệt dành cho việc hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh (NCS) tiến sĩ, mà chủ yếu áp dụng các quy định quốc gia như Luật Giáo dục đại học hoặc các chương trình riêng của từng trường đại học trên địa bàn. Các chính sách hiện hành tập trung vào hỗ trợ thu hút nhân tài đã tốt nghiệp (Nghị quyết số 92/2026/NQ-HĐND ngày 27/01/2026 của HĐND thành phố Hà Nội ban hành quy định về cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng của thành phố Hà Nội), chứ chưa có cơ chế dành riêng cho quá trình đào tạo NCS. Trong khi đó, Thành ủy Hà Nội đã đặt mục tiêu đến năm 2030 đào tạo khoảng 1000 tiến sĩ với lĩnh vực nghiên cứu gắn trực tiếp với nhu cầu phát triển Thủ đô, tập trung giải quyết các điểm nghẽn và phát triển công nghệ chiến lược (như chuyển đổi số, công nghệ cao, kinh tế xanh). Việc ban hành chính sách riêng, hiệu quả hơn là cần thiết để đạt được mục tiêu này, đồng thời thúc đẩy vai trò dẫn dắt của Hà Nội trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong vùng đồng bằng sông Hồng cũng như cả nước.

Việc triển khai chính sách đặc thù riêng của Thành phố là cần thiết nhằm hiện thực hóa một số nội dung sau:

Đáp ứng mục tiêu chiến lược cụ thể của Thành ủy Hà Nội và vai trò thủ đô

Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa và khoa học lớn nhất cả nước, với dân số hơn 8 triệu người và GDP chiếm khoảng 16-18% cả nước. Thành phố đang đối mặt với các điểm nghẽn lớn như ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường, đô thị hóa nhanh chóng và chuyển đổi số chậm. Để giải quyết, Thành ủy đã nhấn mạnh mô hình tăng trưởng mới lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế số làm động lực trung tâm giai đoạn 2026-2030. Mục tiêu đào tạo 1000 tiến sĩ gắn với nhu cầu Thủ đô (ví dụ: công nghệ chiến lược như AI, vi mạch bán dẫn, năng lượng tái tạo) đòi hỏi nguồn nhân lực chất lượng cao để nghiên cứu và áp dụng thực tiễn.

Chính sách quốc gia (như Đề án 89) chỉ hỗ trợ chung cho giảng viên, với mức kinh phí hạn chế (15-20 triệu đồng/năm tùy ngành), chưa đủ để thu hút NCS tập trung vào các vấn đề địa phương. Không có chính sách riêng, Hà Nội khó đạt mục tiêu, dẫn đến lệ thuộc vào nguồn nhân lực đến từ các địa phương khác hoặc nước ngoài, làm chậm tiến độ phát triển.

Khắc phục hạn chế thực trạng đào tạo tiến sĩ tại Hà Nội

Tỷ lệ tuyển sinh tiến sĩ thấp (chỉ 50-57% chỉ tiêu hàng năm), một phần do

thiếu hỗ trợ tài chính hấp dẫn bên cạnh tính rủi ro trong nghiên cứu. Chi phí đào tạo tại Hà Nội cao so với bình quân cả nước (học phí 30-40 triệu đồng/năm, sinh hoạt phí đô thị lớn), khiến nhiều ứng viên tiềm năng bỏ cuộc hoặc chọn học nước ngoài. Các trường như ĐHQGHN hay ĐH Công nghiệp Hà Nội chỉ có chính sách nội bộ (miễn học phí, hỗ trợ 5-15 triệu đồng/tháng), nhưng chưa đồng bộ và chưa đủ cạnh tranh.

So với các địa phương khác, Hà Nội chưa có cơ chế riêng như Thành phố Hồ Chí Minh (hỗ trợ thêm qua quỹ địa phương cho NCS công nghệ cao). Điều này dẫn đến tình trạng "chảy máu chất xám": NCS tốt nghiệp thường chọn làm việc tại các thành phố khác hoặc quốc tế do thiếu cam kết việc làm và hỗ trợ nghiên cứu gắn với địa phương.

Chính sách riêng sẽ giúp tăng quy mô đào tạo, đặc biệt trong STEM (khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học), phù hợp với mục tiêu quốc gia tăng nhanh nhân lực STEM đến 2030..

Tăng cường cạnh tranh và thu hút nhân tài trong bối cảnh toàn cầu hóa

Hà Nội cần cạnh tranh với các thành phố lớn châu Á như Singapore hay Hong Kong, nơi hỗ trợ NCS tiến sĩ lên đến 20.000-40.000 USD/năm (khoảng 500-1.000 triệu đồng/năm). Hiện tại, mức hỗ trợ học bổng NCS trong nước nhìn chung còn thấp, chưa đủ hấp dẫn để giữ chân tài năng trẻ.

Trong bối cảnh Việt Nam hướng tới nước công nghiệp hiện đại đến 2030, Hà Nội phải thể hiện vai trò dẫn dắt bằng cách đầu tư vào nhân lực chiến lược. Không có chính sách, mục tiêu 1000 tiến sĩ sẽ khó đạt, ảnh hưởng đến chỉ số đổi mới sáng tạo (hiện Việt Nam xếp hạng 44/132 toàn cầu, nhưng Hà Nội cần cao hơn để trở thành trung tâm khu vực).

Lợi ích kinh tế - xã hội dài hạn

Đầu tư vào NCS tiến sĩ sẽ tạo hiệu ứng lan tỏa: Mỗi tiến sĩ có thể dẫn dắt nghiên cứu, khởi nghiệp, giải quyết vấn đề địa phương. Với mục tiêu của Thành ủy, chính sách riêng có thể huy động nguồn lực từ ngân sách địa phương, doanh nghiệp, hỗ trợ từ cơ sở đào tạo và quỹ xã hội hóa, giúp đạt 1.000 tiến sĩ mà không phụ thuộc hoàn toàn vào trung ương.

3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Căn cứ Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Hội đồng nhân dân Thành phố có nhiệm vụ, quyền hạn:

“...

b) Quyết định chiến lược, cơ chế, chính sách để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển các ngành, lĩnh vực, phát triển kinh tế tư nhân; đột phá phát triển khoa

học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương;

c) Căn cứ vào chủ trương của Đảng, quyết định áp dụng thí điểm các chính sách đặc thù, đặc biệt, chưa được quy định trong pháp luật để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương sau khi đã báo cáo và được Thủ tướng Chính phủ cho phép; quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật; ...”

Căn cứ Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15:

“1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

c) Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;

d) Thực hiện thí điểm các chính sách theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.”

4. Những nội dung khác (nếu có): không.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Từ kết quả đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh của thành phố Hà Nội cho thấy cần thiết ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh của thành phố Hà Nội với các lý do sau:

Thứ nhất, để thực hiện chủ trương của Thành ủy về đào tạo 1.000 nghiên cứu sinh trong giai đoạn 2026 - 2030 gắn với các bài toán lớn, điểm nghẽn lớn của Thủ đô¹; thực hiện Chương trình học bổng đào tạo 1.000 nghiên cứu sinh theo phân công của UBND Thành phố².

Thứ hai, góp phần tăng cường khả năng cạnh tranh của Hà Nội với các thành phố lớn châu Á trong việc thu hút và giữ chân nhân tài. Đây là một trong những yếu tố quan trọng góp phần hiện thực hóa mô hình tăng trưởng mới của Thủ đô, trong đó lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế số làm động lực

¹ Kế hoạch hành động số 20-KH/BCĐ57 ngày 19/01/2026 của ban Chỉ đạo 57 Thành ủy.

² Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 26/01/2026 của UBND Thành phố.

trung tâm giai đoạn 2026-2030.

Thứ ba, góp phần mang lại lợi ích lâu dài cho Thủ đô và đất nước. Mỗi tiến sĩ được đào tạo có chất lượng có thể dẫn dắt nghiên cứu, khởi nghiệp, giải quyết vấn đề địa phương và đất nước; tiếp tục tham gia đào tạo đội ngũ nhân lực chất lượng cao cho Thủ đô và đất nước trong dài hạn.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố: Pháp chế, KTNS;
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính;
- VPUB: CVP, các PCVP,
các phòng: ĐMPT, KT, TH;
- Lưu: VT, KHSHTT.

GIÁM ĐỐC

Cù Ngọc Trang

Phụ lục

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nội dung Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đề ra chủ trương “Có cơ chế, chính sách hấp dẫn về tín dụng, học bổng và học phí để thu hút học sinh, sinh viên giỏi theo học các lĩnh vực toán học, vật lý, sinh học, hoá học, kỹ thuật và công nghệ then chốt, nhất là ở các trình độ sau đại học.”	Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh của thành phố Hà Nội (điều kiện được hỗ trợ, mức hỗ trợ, trình tự, thủ tục thực hiện).	Thể chế một phần chủ trương về hoàn thiện thể chế, phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Thông qua nội dung đề xuất tại dự thảo.
Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Nội dung Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo đề ra chủ trương “Mở rộng các chính sách hỗ trợ tài chính, tín dụng ưu đãi cho người học, không để học sinh, sinh viên nào bỏ học vì điều kiện tài chính. Xây dựng và triển khai Đề án đào tạo tài năng, ưu tiên các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ. Thành lập Quỹ học bổng quốc gia và phát huy hiệu quả các quỹ khuyến tài, khuyến học khác từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác để khuyến khích học tập và phát triển sử nghiệp giáo dục”.	Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh của thành phố Hà Nội (điều kiện được hỗ trợ, mức hỗ trợ, trình tự, thủ tục thực hiện).	Thể chế một phần chủ trương về hoàn thiện thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo.	Thông qua nội dung đề xuất tại dự thảo.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiển, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh của thành phố Hà Nội (điều kiện được hỗ trợ, mức hỗ trợ, trình tự, thủ tục thực hiện).	1. Điểm c, d Khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết đề quy định: “c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; d) Thực hiện thí điểm các chính sách theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.” 2. Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15: Khoản 5 Điều 5 quy định “Nhà nước thực hiện chính sách tài chính, học bổng, học phí, tín dụng ưu đãi và các hình thức hỗ trợ khác cho người học; ưu tiên các đối tượng thuộc diện chính sách, đối tượng ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo, nhóm yếu thế, người học sau đại học.” Điều 38 quy định về cơ chế tài chính đối với giáo dục đại học “1. Ngân sách nhà nước chi cho giáo dục đại học được phân bổ theo nguyên tắc quy định tại Luật Giáo dục và dựa trên sứ mạng cụ thể, chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục đại học. 2. Ngân sách nhà nước bảo đảm hoặc hỗ trợ kinh phí đào tạo nhân lực trong một số ngành, lĩnh vực theo cơ chế sau đây: a) Bảo đảm kinh phí đào tạo giáo viên, đào tạo tài năng; người học các ngành thuộc lĩnh vực năng khiếu nghệ thuật, thể thao; b) Hỗ trợ kinh phí đào tạo các ngành khoa học cơ bản, ngành đặc thù, ngành cần thiết cho phát triển đất nước nhưng khó thu hút người học; c) Cấp học bổng đối với người học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, người học các ngành kỹ thuật then chốt, công nghệ chiến lược, công nghệ lõi; d) Đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đào tạo người học các ngành thuộc lĩnh vực ưu tiên.	Việc HĐND Thành phố ban hành quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh của thành phố Hà Nội là phù hợp với quy định của Hiến pháp, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Thủ đô, Luật Giáo dục đại học.	Thông qua nội dung đề xuất tại dự thảo.

	3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này và quy định những nội dung sau đây: a) Đối tượng, điều kiện, học bổng, mức hỗ trợ học phí; b) Cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo; c) Điều kiện áp dụng chính sách viện trợ, tài trợ cho giáo dục đại học; d) Quyền tự chủ về tài chính, tài sản, đầu tư của cơ sở giáo dục đại học công lập, bao gồm việc huy động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực hợp pháp trong và ngoài nước; cơ chế ưu đãi theo quy định của pháp luật; trách nhiệm công khai, minh bạch, giải trình.” 3. Điểm e khoản 1 Điều 35 Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 quy định: HĐND Thành phố được “Quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi đối với các nhiệm vụ chi sử dụng ngân sách Thành phố cao hơn mức quy định hoặc chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm thực hiện chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội của Thủ đô phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố.”.		
--	--	--	--

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh của thành phố Hà Nội không chịu tác động từ các điều ước quốc tế.			